TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 467 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17-4-2018
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhung

Ông Nguyễn Ngọc Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm– Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 485/2015/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2015 về vụ việc tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1149/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Đường Huỳnh Văn B, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1953

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Địa chỉ: USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Trần Thị H:

Bà và ông Phạm Văn T tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/01/2002 đã vào sổ đăng ký số A, quyển số B. Sau khi kết hôn, khoảng 03 năm đầu thì ông T qua lại thường xuyên Việt Nam thăm bà và

gia đình. Sau đó thì ông ít liên lạc hơn và khoảng hơn 02 năm trở lại đây thì ông T không còn liên lạc với bà nữa.

Bà nhận thấy giữa hai người không hợp nhau, tình cảm có nhiều mâu thuẫn, khoảng cách địa lý quá xa để hai người có thể hàn gắn được. Mục đích hôn không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Văn T để ổn định cuộc sống riêng của mình.

Con chung: Không có

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ được vì ông Phạm Văn T đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Trần Thị H có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị H, cho bà H được ly hôn với ông Phạm Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Trần Thị H đang cư trú tại Việt Nam có đơn xin ly hôn với ông Phạm Văn T hiện đang sinh sống tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Trần Thị H tham gia phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2018 nhưng bà H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 06/3/2018.

Đối với ông Phạm Văn T, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp hợp lệ Thông báo về việc thụ lý và xét xử vụ án dân sự sơ thẩm cho ông Phạm Văn T tại địa chỉ USA.

Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp, đã gửi Văn bản thông báo về việc thụ lý và xét xử vụ án dân sự sơ thẩm (lần 1) số 669/UTTPDS-TA ngày 28/6/2016 và Thông báo về việc thụ lý và xét xử vụ án dân sự sơ thẩm (lần 2) số 195/TTTPDS-TA30 ngày 14/72017. Theo nội dung tại các Thông báo nêu trên thì thời gian mở phiên tòa lần 1 vào lúc 8g00 ngày 01/7/2016, thời gian mở phiên tòa lần 2 vào lúc 13g30 ngày 17/4/2018. Văn bản đã được Bộ Tư pháp gửi đến Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự) ngày 04/8/2016 và gửi đến Công ty ABC Legal, Hoa Kỳ ngày 07/9/2017. Theo đó, cơ quan đại diện của Việt Nam tại Hoa Kỳ đã gửi thông báo cho đương sự và niêm yết hồ sơ tại trụ sở Đại sứ quán. Đến nay, Tòa án không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Phạm Văn T; đến ngày mở phiên tòa ông Phạm Văn T không có mặt.

Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị H có đủ căn cứ để xác định:

- Quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trần Thị H và ông Phạm Văn T, vào sổ đăng ký kết hôn số A quyển số B ngày 15 tháng 01 năm 2002 thì quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà H trình bày, sau khi kết hôn khoảng thời gian 03 năm đầu thì ông T thường xuyên liên lạc và về Việt Nam thăm bà cùng gia đình. Sau đó ông T ít liên lạc và đến khoảng 02 năm trở lại đây ông T không còn liên lạc với bà nữa. Trong khoảng thời gian sống chung thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống hàng ngày, hoàn cảnh mỗi người mỗi nơi nên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị phai nhạt, hạnh phúc vợ chồng không có.

Về phía ông Phạm Văn T, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông theo đúng thủ tục luật định nhưng ông T không hồi báo. Điều này cũng chứng tỏ ông T không quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau, cùng chia sẻ những buồn vui trong cuộc sống. Do đó bà Trần Thị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông Phạm Văn T là có căn cứ để chấp nhận để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh Án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị H.

Quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn với ông Phạm Văn T.

Con chung: Không có

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị H chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) được cấn trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số 09550 ngày 09/11/2015 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Trần Thị H nhận tống đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Phạm Văn T thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thọ Viên